TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CAO LÃNH** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - H phúc**

Bản án số: 11/2023/HS-ST
Ngày: 17-3-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAO LÃNH, TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Võ Thị Kim Hoa**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Phan Quốc Tiến**

2. Bà **Võ Thị Điệp**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Bích Vân** là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa: Ông **Phạm Văn Ngộ Không** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 17 tháng 3 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 01/2023/TLST-HS ngày 20 tháng 02 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2023QĐXXST-HS ngày 27 tháng 02 năm 2023 đối với bị cáo:

Phạm Thị D, sinh năm 1998 tại Đồng Nai; Tên gọi khác: Ken; Giới tính: Nữ; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp 5, xã S, huyện B, tỉnh Đồng Nai; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 05/12; Con ông Phạm Văn H1, sinh năm 1980 và bà Nguyễn Thị T1, sinh năm: 1977; Con: có 01 con tên Phạm Trần Thiện P, sinh năm 2015; Gia đình 03 anh em, bị cáo là con thứ hai trong gia đình; Tiền án, tiền sự: Không; Tạm giữ: ngày 14/12/2022; Tạm giam: Ngày 23/12/2022; Bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp (bị cáo có mặt tại phiên tòa).

Bị hại: **Nguyễn Thị T**, sinh năm 2004; Địa chỉ: Ấp 3, xã B1, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp (vắng mặt).

Người làm chứng:

1. Nguyễn Thị Việt T1, sinh năm 1996; Địa chỉ: Khóm M, thị trấn M1, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp (vắng mặt).

2. Nguyễn Thị H, sinh năm 1987; Địa chỉ: Ấp 3, xã B1, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp (vắng mặt).

3. **Phan Thị Kim N**, sinh năm 1993; Địa chỉ: Ấp 2, xã K, huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bị cáo Phạm Thị D bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lãnh truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Vào đầu tháng 12/2022, Phạm Thị D và Nguyễn Thị T có kết bạn quen biết qua mạng xã hội Facebook. Đến ngày 10/12/2022, D đến quán A của chị T thuộc khóm M, thị trấn M1, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp chơi và ngủ qua đêm tại đây.

Đến khoảng 14 giờ ngày 11/12/2022, T cùng Nguyễn Thị Việt T1 đi chợ, tại quán chỉ còn bà Nguyễn Thị H mẹ của T phụ giúp dọn dẹp. Lúc này, D lén lút lấy 01 điện thoại Iphone Xs Max màu vàng để trên bàn, 01 điện thoại Iphone 7 Plus màu đen của chị T rồi bỏ vào túi quần bên phải cất giấu. Sau đó, D nhờ bà H chở ra bến xe rồi D bỏ trốn về tỉnh Đồng Nai. Đến ngày 12 và ngày 13/12/2022, D mang 02 điện thoại trộm cắp được đến tiệm sữa chữa điện thoại TT thuộc xã K, huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai để mở khóa điện thoại. Chị T sau khi phát hiện mất trộm điện thoại đã trình báo Công an thị trấn M1, huyện Cao Lãnh đến lập biên bản sự việc, vụ việc sau đó được Công an huyện Cao Lãnh thụ lý giải quyết theo thẩm quyền.

Qua công tác điều tra, ngày 14/12/2022, Công an huyện Cao Lãnh bắt khẩn cấp đối với Phạm Thị D đồng thời thu giữ 02 điện thoại theo quy định.

Vật chứng thu giữ:

+ 01 điện thoại Iphone 7 Plus màu đen bị nứt màn hình, 01 điện thoại Iphone XS Max màu vàng.

+ Thu giữ trên người của D một điện thoại Redmi 9 màn hình bị răn nứt; 01 áo sơ mi dài tay màu trắng, 01 quần sọt thun màu xanh đen.

+ 01 đĩa DVD chứa đoạn Video Clip.

Căn cứ Biên bản và Kết luận định giá tài sản số 31/BB-HĐĐGTTHS ngày 15/12/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự đã giám định và kết luận giá trị: điện thoại Iphone XS Max là 7.166.666 đồng, điện thoại Iphone 7 Plus bị nứt màn hình là 1.833.333 đồng. Tổng trị giá theo kết luận (làm tròn) là 9.000.000 đồng.

Trong quá trình điều tra, ngày 25/12/2022 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cao Lãnh đã trả cho chị Nguyễn Thị T 02 điện thoại bị chiếm đoạt nêu trên, chị T không có yêu cầu gì thêm; đồng thời cũng trao trả 01 áo sơ mi dài tay

màu trắng, 01 quần sọt thun màu xanh đen cho bị cáo do không liên quan hành vi phạm tội.

Trong quá trình điều tra, truy tố bị cáo Phạm Thị D thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng và các chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Tại Cáo trạng số 01/CT-VKSHCL ngày 16/02/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lãnh đã truy tố bị cáo Phạm Thị D về tội "Trộm cắp tài sản"; tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa sơ thẩm, vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lãnh giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Phạm Thị D phạm tội "Trộm cắp tài sản"; áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Phạm Thị D với mức án từ 09 tháng đến 12 tháng tù.

- Về trách nhiệm dân sự: Đã giải quyết xong.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị tuyên:

+ Trả cho lại cho bị cáo 01 điện thoại Redmi 9 màn hình răn nứt do không liên quan đến hành vi phạm tội.

+ Riêng đĩa DVD chứa đoạn Video clip liên quan đến vụ án cần lưu hồ sơ.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, không tranh luận, đối đáp gì.

Bị cáo nói lời sau cùng xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Cao Lãnh, Điều tra viên, Viện kiểm sát huyện Cao Lãnh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Quá trình điều tra, truy tố, chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, mọi hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Phạm Thị D đã thừa nhận hành vi phạm tội được mô tả trong bản cáo trạng số 01/CT-VKSHCL ngày 16/02/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lãnh là đúng với hành vi của bị cáo.

Vào khoảng 14 giờ ngày 11/12/2022 tại khóm Mỹ Thới, thị trấn Mỹ Thọ, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp, bị cáo đã lợi dụng sự sơ hở trong việc quản lý tài sản của chủ sở hữu nên đã lén lút lấy trộm 01 điện thoại hiệu Iphone 7 Plus và Iphone Xs Max của chị Nguyễn Thị T. Tổng giá trị tài sản mà bị cáo đã chiếm đoạt của người bị hại là 9.000.000 đồng.

Lời khai nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng, biên bản khám nghiệm hiện trường và các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Với những căn cứ nêu trên, Hội đồng xét xử kết luận, hành vi phạm tội của bị cáo Phạm Thị D đã cấu thành tội "Trộm cắp tài sản", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3] Xét hành vi của bị cáo Phạm Thị D, khi thực hiện tội phạm, bị cáo là người đã thành niên, có khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình và có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự theo quy định. Tại phiên tòa, bị cáo còn khai rằng biết hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng chỉ vì lòng tham nên bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội như đã nêu trên, chứng tỏ hành vi phạm tội của bị cáo là cố ý và tội phạm đã hoàn thành.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác một cách trái pháp luật, gây xôn xao dư luận, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân, gây ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự ở địa phương nơi xảy ra vụ án. Do vậy, đối với bị cáo cần phải áp dụng mức hình phạt thật nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành một công dân tốt, có ý thức chấp hành pháp luật, đồng thời có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng đây là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017, khi lượng hình cần áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự:

Trong quá trình điều tra, chị Nguyễn Thị T đã nhận đủ tài sản bị mất và không còn yêu cầu bồi thường gì thêm bất cứ khoản nào phù hợp theo quy định của pháp luật, nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[7] Về xử lý vật chứng:

- Đối với: 01 điện thoại Redmi 9 màn hình bị răn nứt là tài sản cá nhân của bị cáo nên xem xét trả lại cho bị cáo.

(Hiện vật chứng trên Chi cục thi hành án dân sự huyện Cao Lãnh đang quản lý).

- Đối với: 01 đĩa DVD chứa đoạn Video clip liên quan đến vụ án là vật chứng cần lưu hồ sơ vụ án.

[8] Về án phí: Căn cứ quy định khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Phạm Thị D phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[9] Xét đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lãnh về tội danh, điều luật truy tố và các vấn đề khác là có căn cứ nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng vào khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo **Phạm Thị D (Ken)** phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Xử phạt bị cáo Phạm Thị D 09 (chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 14/12/2022.

Về trách nhiệm dân sự: Đã giải quyết xong nên không đặt vấn đề xem xét.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm b khoản 3 Điều 106, Điều 107 Bộ luật tố tụng hình sự:

+ Trả lại cho bị cáo Phạm Thị D: 01 điện thoại di động hiệu Redmi 9, màu xanh tím, số sê ri 5a7468190404, bị răn nứt màn hình (đã qua sử dụng không kiểm tra bên trong).

(Hiện vật chứng trên Chi cục thi hành án dân sự huyện Cao Lãnh đang quản lý).

+ Lưu hồ sơ vụ án: 01 đĩa DVD – R chứa đoạn Video clip đã được niêm phong.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội:

Buộc bị cáo Phạm Thị D phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND huyện Cao Lãnh;
- Cơ quan CSĐT Công an HCL;
- CQ THAHS &HTTP CAHCL;
- THADS huyện Cao Lãnh;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu VPTA & hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Võ Thị Kim Hoa